TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:17/2021/HSST
Ngày 24/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Phan Văn Phú
*Các Hội thẩm nhân dân***:** Ông Đặng Quang Tân, bà Phạm Thị Thúy Hằng
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh N.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến – Kiểm sát viên.
Ngày 24 /3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:
Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Sinh ngày: 25/8/1995; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn C – Sinh năm 1947; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1952; Hiện cha, mẹ của bị cáo trú tại: xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện A, tỉnh N - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:
Vào hồi 21 giờ 30 phút , ngày 31/ 12 /2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Thôn 4, xã C, huyện A, tỉnh N có đối tượng nghi vấn nghiện ma túy đi mua ma túy về sử dụng. Tổ công tác công an xã C, huyện A tiến hành mật phục. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong bàn tay trái của Nguyễn Văn N có 01 gói nhỏni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Văn N và thu giữ toàn bộ tang vật đưa về trụ sở Công an xã C, huyện A , tỉnh N để điều tra làm rõ .
Tại cơ quan điều tra, đối tượng Nguyễn Văn N khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Văn N đã đi bộ từ nhà đến xã T, huyện T, tỉnh N mua ma túy của một nam thanh niên không quen biết để về

sử dụng. Nguyễn Văn N đưa cho nam thanh niên 500.000 đồng, nam thanh niên đưa cho Nam gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chứa chất tinh thể màu trắng (là ma túy đá), Nam cầm gói ma túy ở bàn tay trái đi bộ về nhà, khi đi đến khu vực thôn4 , xã C, huyện A thì bị lực lượng Công an xã C , huyện A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn N: 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá)

Ngày 01 tháng 01 năm 2021 Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh N thành lập Hội đồng mở niêm phong đã xác định được :

- Gói nhỏ ni lông màu trắng , bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là Ma túy đá) có khối lượng 4,115 gam. Sau khi loại bỏ gói ni lông, số chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,135 gam . Hội đồng niêm phong đã lấy toàn bộ 0,135 gam bỏ vào trong phong bì thư, niêm phong lại (kí hiệu M1) gửi tới phòng KTHS công an tỉnh N để giám định chất và khối lượng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 134 /KL-PC 09 (Đ2-MT) ngày 05 / 01 /2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận : " *Mẫu chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M) thu giữ của NguyễnVăn N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng (01 gói) thu giữ của Nguyễn Văn N có khối lượng là 0,135 gam (không phẩy, một trăm ba lăm gam). Số mẫu vật giám định đã sử dụng hết 0,045 gam đã sử dụng hết trong quá trình giám định, hoàn lại khối lượng 0,09 gam ma túy.*

***Về xử lý vật chứng** :

Số vật chứng thu giữ của NguyễnVăn Nam , có khối lượng 0,135 gam, đã sử dụng hết 0,045 gam trong quá trình giám định, còn lại 0,09 gam đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện A theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 14/Ctr - VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Tại phiên toà bị cáo thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/12/2020 tại thôn 4, xã C, huyện A, tỉnh N, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam *(Không phẩy , một trăm ba mươi lăm gam)* ma túy (Methamphetamine) để sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý nhà nước về các chất ma túy mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dục giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn N là đối tượng nghiện ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trên địa bàn. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy sau khi phạm tội bị cáo hành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này có nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Văn N (theo lời khai của Nam) tại khu vực xã T, huyện T, tỉnh N. Tuy nhiên do N không biết cụ thể tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau .

[5] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng thu giữ của NguyễnVăn Nam , có khối lượng 0,135 gam, đã sử dụng hết 0,045 gam trong quá trình giám định, còn lại 0,09 gam. Xét thấy đây là vật thuộc danh mục nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ <u>Tuyên bố</u>: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N **01** *(Một)* năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 01/01/2021.

<u>2/Về xử lý vật chứng:</u> Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn N.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A ngày 04/02/2021)

<u>3/Về án phí:</u> Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

<u>4/ Về quyền kháng cáo</u>: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận:</u>
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chị cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú